TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2018/QĐST-DS	*Hàm Thuận Bắc, ngày 08 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 46/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2018 về việc "Tranh chấp về hợp đồng đặt cọc"; "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1965;

Bà Phạm Thị N, sinh năm 1966.

Bị đơn: Ông Dương Minh C, sinh năm 1973;

Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Đỗ Văn T và bà Phạm Thị N yêu cầu ông Dương Minh C và bà Nguyễn Thị Ngọc D phải trả lại cho ông T, bà N số tiền đặt cọc là 150.000.000 đồng theo biên bản đặt cọc ngày 06/11/2017.

Ông Dương Minh C và bà Nguyễn Thị Ngọc D đồng ý trả cho Đỗ Văn T và bà Phạm Thị N số tiền đặt cọc là 150.000.000 đồng theo biên bản đặt cọc ngày 06/11/2017.

2. Ông Đỗ Văn T và bà Phạm Thị N yêu cầu ông Dương Minh C và bà Nguyễn Thị Ngọc D phải trả cho ông T, bà N số tiền là 200.000.000 đồng theo giấy thế chấp ngày 10/11/2017.

Ông Dương Minh C và bà Nguyễn Thị Ngọc D đồng ý trả cho vợ chồng ông Đỗ Văn T và bà Phạm Thị N số tiền là 200.000.000 đồng theo giấy thế chấp ngày 10/11/2017.

- Về án phí: Ông Dương Minh C và bà Nguyễn Thị Ngọc D tự nguyện thỏa thuận chịu 8.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Đỗ Văn T và bà Phạm Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Đỗ Văn T và bà Phạm Thị N số tiền 9.200.000 đồng do ông T, bà N đã nộp 9.200.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0015174 ngày 09/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND huyện H;
-Chi cục Thi hành án dân sự huyện H;
-Các đương sự;
-Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm